

Số: *4985*/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7, khoản 4 Điều 22, Điều 23 và Điều 28 của Quy định về soạn thảo, ban hành, hợp nhất, pháp điển, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 5354/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7, khoản 4 Điều 22, Điều 23 và Điều 28 của Quy định về soạn thảo, ban hành, hợp nhất, pháp điển, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 5354/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính, trước khi gửi thẩm định, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo phải đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo quy định hiện hành, cụ thể:

a) Lấy ý kiến Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) đối với thủ tục hành chính quy định trong dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết, nghị định, quyết định của Thủ tướng Chính phủ; trước khi lấy ý kiến của Văn phòng Chính phủ, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo phối hợp với Văn phòng Bộ xác định các thủ tục hành chính, đảm bảo các thủ tục hành chính đã được cắt giảm chi phí tuân thủ;

b) Lấy ý kiến Văn phòng Bộ đối với thủ tục hành chính quy định tại dự thảo thông tư trong trường hợp được luật giao.”.

2. Khoản 4 Điều 22 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Thẩm định dự thảo thông tư; gửi báo cáo thẩm định đến đơn vị chủ trì soạn thảo chậm nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ gửi thẩm định.”.

3. Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 23. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng trong công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật

1. Cho ý kiến về thủ tục hành chính quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp được luật giao.

2. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về công tác hành chính, bao gồm: Phối hợp với Vụ Pháp chế xây dựng chương trình soạn thảo văn bản, theo dõi và đôn đốc tiến độ, tổng hợp tình hình soạn thảo, ban hành, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính bố trí kinh phí cho công tác soạn thảo, ban hành, hợp nhất văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chủ trì, phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo đăng tải dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ để lấy ý kiến; vào sổ hồ sơ trình văn bản quy phạm pháp luật; đóng dấu, ghi số, ngày, tháng, năm ban hành; lưu bản gốc và gửi văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành kèm theo bản điện tử đến các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định.”.

4. Điều 28 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 28. Công bố thủ tục hành chính

1. Các thủ tục hành chính sau khi được ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ phải được công bố dưới hình thức Quyết định của Bộ

trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm dự thảo quyết định công bố thủ tục hành chính. Quy trình soạn thảo, ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính thực hiện theo quy định hiện hành về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm gửi Văn phòng Bộ (Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính) quyết định công bố thủ tục hành chính và bản điện tử (bản word) đến địa chỉ: thutuchanhchinh@moet.edu.vn để cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.”.

Điều 2.

1. Bổ sung cụm từ “, Văn phòng Bộ (đối với dự án, dự thảo văn bản có quy định thủ tục hành chính)” vào sau cụm từ “Vụ Pháp chế” tại khoản 1 và cuối điểm b khoản 2 Điều 21.

2. Thay thế: Cụm từ “Bộ Tư pháp” bằng cụm từ “Văn phòng Chính phủ” tại khoản 2 Điều 5 và đoạn 2 khoản 3 Điều 16 (sau cụm từ “Cục kiểm soát thủ tục hành chính”); cụm từ “Vụ Pháp chế” bằng cụm từ “Văn phòng Bộ” tại khoản 2 Điều 5 (sau từ “hoặc”) và khoản 4 Điều 18.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (đề t/h);
- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Mạnh Hùng